

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 399/2022/TLST-DS, ngày 29 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hụi và Hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp P, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn:

1. Bà Từ Thị H, sinh năm 1958.

2. Ông Nguyễn Hùng D, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ bà Trần Thị H tiền nợ hụi là 27.615.000đ của 06 dây hụi và số tiền nợ vay là 40.000.000đ theo biên nhận nợ ngày 29/9/2020, tổng cộng tiền nợ hụi và vay là 67.615.000đ. Bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D đồng ý trả nợ dần cho bà Trần Thị H số tiền nợ hụi và vay là 67.615.000đ. Hai bên thống nhất thoả thuận việc trả dần như sau:

Ngày 01 dương lịch hàng tháng thì bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D sẽ trả dần cho bà Trần Thị H số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 01/10/2022, bà H, ông D thực hiện trả nợ dần mỗi tháng 4.000.000đ cho bà H cho đến khi hết số tiền nợ hụi và vay là 67.615.000đ.

Trường hợp bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D vi phạm nghĩa vụ trả tiền trong bất kỳ tháng nào theo phương thức thoả thuận trả nợ nêu trên thì bà Trần Thị H có quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với toàn bộ số tiền còn nợ lại chưa đến hạn.

Kể từ ngày bà Trần Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí:

+ Bà Trần Thị H phải chịu số tiền 845.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng do bà Trần Thị H, sinh năm 1960 là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí nên được miễn án phí theo qui định pháp luật.

+ Bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D phải chịu số tiền 845.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng do bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có đơn xin miễn giảm tiền án phí do là người cao tuổi nên bà H, ông D được miễn nộp án phí theo qui định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Kim Thoa